

Hà Tĩnh mình ơi

Vào tháng mười âm lịch hàng năm, dân xứ Thanh nô nức đua nhau vào cầu cúng tại đền ông Hoàng Mười ở huyện Nghi Xuân- Hà Tĩnh. Người ta đi về, ai cũng khẳng định với nhau rằng ngài Hoàng Mười thiêng lắm.

Tiếng đồn lan dần, nhiều câu chuyện ly kỳ được thêu dệt, thế là năm sau số người vào cầu cúng lại đông hơn năm trước. Đoàn quân xứ Thanh vào tháng mười lại rầm rập xe cộ nối nhau và trong đoàn quân ấy, đông nhất vẫn là vợ con các vị quan đương chức.

Cách đây 6 năm, vào một đêm giá rét, tôi cũng có mặt trong đoàn hỗn quân đi cầu cúng. Chúng tôi đi thành hội 16 người trên những chiếc xe máy. Chẳng biết chủ hội bấm giờ thế nào mà đoàn phải đeo lễ vật xuất hành từ Thanh Hoá vào 12 giờ khuya. Mưa và giá buốt. Ngồi sau tôi là một người bạn gái đã luống tuổi. Khổ vì hôm ấy, găng tay chỉ có một cái nên tôi cảm lạnh cóng cả người. Vượt 150 cây số quốc lộ 1A đến nơi đã 4 giờ sáng. Cả đoàn vội vào đặt lễ và tôi cũng ngồi lê la phía sau các bà, các cô để làm rằm khăn vái cầu xin.

Đến lúc hạ lễ ra khỏi đền thì trời sáng tỏ. Một dòng sông bao la hiện ra trước cửa đền làm tôi bàng hoàng. Tôi phải cố trấn tĩnh khi biết nơi mình vừa cầu khẩn chính là kho chứa hàng chợ Củi trong suốt cuộc chiến tranh phá hoại của giặc Mỹ.

Kết thúc cuộc chiến phá hoại lần thứ nhất, phương tiện vận tải thủy ở Thanh Hoá đã tập kết tại khu đền này với con số chính xác là 373 ngàn tấn hàng bằng 38 triệu tấn cây số chủ yếu là đạn và gạo.

Con số gọn gọn là vậy nhưng máu xương, đau khổ và bao hy sinh mất mát không hề gọn chút nào. Và chính nơi đền thờ ông Hoàng Mười bên dòng sông La hiền hoà này, 38 chiến sỹ vận tải xứ Thanh đã ngã xuống nằm lại bên dòng sông thơ mộng. Máy bay Mỹ dội bom suốt ngày đêm nhưng hàng nhập tới đâu là sơ tán ngay tới đó.

Tuyển vận tải bộ trên quốc lộ 1A, đường thông tới đâu thì xe vận tải hàng tới đó. Số hàng còn lại chủ yếu là vận tải sơ tán bằng đường thủy. Hồi ấy phải dùng tới lực lượng tám trăm chiếc thuyền nan có trọng tải 4 tấn đưa hàng từ bến chợ Củi lên ngã ba Tam Xoa và chia làm hai ngã. Một hướng vận chuyển theo sông Ngàn Phố lên Lương Sơn và tập kết tại bến Phố Châu. Phố Châu nay đã thành thị trấn và hồi ấy còn có tên là Sơn Phố. Đêm đêm những đoàn thuyền nan phủ đầy lá ngụy trang lần lượt nối nhau trên dòng Ngàn Phố tiến vào bến Phố Châu nhập hàng. Hàng nhập đến đâu thì bốc lên ô tô vận tải theo đường số 8 vượt cửa khẩu Cầu Treo sang tỉnh Khăm Muộn để giúp bạn Lào. Phần còn lại thì khẩn trương chất lên hàng ngàn chiếc xe thô chờ sẵn đây theo tuyến đường mòn Hồ Chí Minh vào Trường Sơn.

Cũng từ ngã ba Tam Xoa, những đoàn thuyền khác lại ngược sông Ngàn Sâu mà đi. Ngàn Sâu độ dốc từ rừng về quá lớn, nước đổ thác nên chèo cực lắm thuyền mới ngược dòng được.

Nước Ngàn Sâu lại cạn mà độ dốc từ hai dãy núi biên giới Lào đổ về luôn chảy xiết. Thuyền đi ngược Ngàn Sâu không thể chèo vượt qua

dòng xiết.

Hồi ấy, những chiếc thuyền nan nửa chở hàng đầy ắp mạn nên một người phải lội bì bõm dưới sông kéo dây cho thuyền lết từng đoạn, còn một người trên thuyền vít cong sào thay lái đẩy thuyền đi đứng dòng, ngược nước, các cô gái mười tám đôi mươi qua chuyến thuyền từ Ngàn Sâu trở về, đầu sào vít cong thâm tím thành từng cục chai sạn trên vai ngực. Cánh con trai thì luôn trêu đùa rằng em nào ngược một chuyến Ngàn Sâu trở về đều mọc thêm hai vú.

Cũng phải nhắc lại rằng, không chỉ có hai sông Ngàn Phố và Ngàn Sâu gặp nhau ở Tam Xoa tạo thành sông La. Sông La còn có một nhánh Ngàn Trươi từ núi Vu Quang dài 77 dặm chảy về. Ngàn Trươi còn có tên là Khe ác vì khí lam chương quá nặng và mỗi lần vượt Ngàn Sâu, chúng tôi luôn bị dây núi dăng màn ám ảnh.

Mấy năm gần đây, tôi có nhiều cuộc trở về Hà Tĩnh không chỉ tìm lại các dòng sông mà như muốn tìm lại chính mình. Nhớ hôm thấp hương cầu nguyện cho linh hồn 10 cô gái thanh niên xung phong ngã ba Đồng Lộc, anh Đặng Duy Bá, Bí thư Tỉnh uỷ Hà Tĩnh bảo:

- Thế hệ chúng ta bước vào đời là bước vào một cuộc chiến tranh tàn khốc. Quá nhiều cuộc chia ly mất mát và cũng quá nhiều điều để nhà văn các anh ghi lại cho hậu thế. Đau vì một thế hệ ngã xuống chưa ai qua tuổi hai mươi.

Những cuộc trở về Hà Tĩnh, tôi muốn tìm lại gốc rễ nhà mình. Chú tôi nhiều lần kể rằng: Gốc gác dòng họ Kiều là từ mạn Hà Tĩnh. Ông cụ tổ nhà ta gánh cái bể rui thụt thò đi dọc bờ biển và đến cái chợ Đại này thì thấy cảnh làng mạc, dân biển thật thà nên hạ gánh ở lại rèn dao búa và cắt chấu liềm. Sau này cụ lấy một bà hàng xén rồi thành dòng họ Kiều. ở Thanh Hoá, hiện nay dòng họ Kiều đã gần hai ngàn hộ tập trung chính tại ba huyện là Quảng Xương, Thọ Xuân và Hậu Lộc. ở huyện Hậu Lộc một làng rèn, xã rèn phát triển rất nhanh. Tôi đã nhiều lần vào xã Đức Hồng, huyện Đức Thọ, Hà Tĩnh. Có lần ngồi ở cổng Chung Lương nhìn những chiếc thuyền qua lại mà không dám hỏi một ai. Dòng họ Kiều ở đây rất đông, nhưng theo một số người dân chài thì họ Kiều cũng ngang ngược lắm. Tục ngữ có câu "Thấy người sang bắt quàng làm họ". Có lẽ họ Kiều là dòng họ thấp hèn nên cũng không mấy mặn mà với nhau. Tìm mãi, hỏi mãi thì dòng họ này nếu ở cơ quan Nhà nước cũng chỉ giữ được cái chức tổ phó công đoàn là hết cỡ. Gốc gác khổ buồn là vậy nên cứ phải im bật.

Hôm nằm trò chuyện với Kiều Xuân Thủy ở văn nghệ tỉnh Hà Tây, hóa ra gốc nó cũng từ cổng Chung Lương - Hà Tĩnh mà ra. Từ nhiều sự thật trên đường tìm lại mình, tôi luôn bị các dòng sông ám ảnh. Năm ngoái tôi đem chuyện này kể với anh Phan Văn Tích - Chủ tịch UBND huyện Hương Khê - Hà Tĩnh thì anh bảo:

- Họ Kiều ở lại Hương Khê rất ít. Người ta bảo dòng họ này cứ men theo sông đi thật xa mới khá được.

Lần đến Hương Khê không phải tìm lại gốc gác gì. Hôm ngủ ở khách sạn Trường Sơn, một khách sạn tư nhân nhưng chiếm vị thế ít nơi có được. Trước mặt là một cái hồ nước mênh mông và sông núi ở đây

tựa như một bức tranh thủy mặc: Kỷ niệm với Hà Tĩnh thì nhiều nhưng tôi nhớ năm 1968, Hà Tĩnh thành cái rốn bom trong chiến dịch “đánh gãy cán gáo” của giặc Mỹ tại Việt Nam: Một Bộ tư lệnh vận tải tiền phương được hình thành ngay trên đất Can Lộc- Hà Tĩnh do đồng chí Hoàng Anh - Bí thư Trung ương đảng lúc ấy làm chỉ huy trưởng.

Đoàn vận tải Lam Sơn Thanh Hoá nhận lệnh bằng mọi giá phải đưa vào 5 trăm chiếc thuyền nan để chuyển hàng từ Đồng Hới tỉnh Quảng Bình theo sông Kiến Giang đến Thác Tre Xuân Bò cho xe thồ chuyển tiếp vào đường mòn Hồ Chí Minh.

Lệnh thì như thế nhưng khổ vì Hà Tĩnh và Quảng Bình không có con sông nào chạy dọc đất liền. Sông thì nhiều nhưng chỉ chảy dốc từ rừng xuống biển.

Chúng tôi lập thành ba phương án để có thuyền ở Nhật Lệ. Một là đan thuyền nan ở Quảng Bình. Thứ hai là khênh thuyền lên ga Chu Lễ - Hà Tĩnh cho xe goòng đẩy vào ga Đồng Hới. Và phương án thứ ba là vượt biển.

Nhưng sau một tháng khảo sát thì rừng Quảng Bình chỉ có nửa nhỏ nên bỏ ngay phương án thứ nhất để thực hiện phương án thứ hai.

Ngày 16-8-1968, chúng tôi tập kết 10 thuyền nan vào bến Hương Khê. Hối ấy bến Chu Lễ còn có tên là xã Hà Linh, và sông Ngân Sâu còn gọi là Thâm Giang.

Sau khi làm việc với Tổng cục đường sắt, đêm hôm sau đoàn tàu chở xe goòng đã vào ga nhưng thuyền vẫn chưa khênh tới nơi vì từ bến sông lên tới ga tàu quá xa. Mãi đến 2 giờ sáng chúng tôi đưa được bốn chiếc thuyền lên xe goòng thì thuyền bị bẹp hết. Thế là quần quanh ở Hương Khê mất hàng tháng ròng thành ra công cốc, nên phải dùng phương án thứ ba là cho thuyền vượt biển từ cửa Lạch Hội - Nghệ An vào cảng Đồng Hới.

Về sau nhiều chuyến vượt biển bằng thuyền nan của chúng tôi gặp bao gian truân, hoạn nạn.

Tết năm 1968, đoàn thuyền đang vượt lộng thì bị một trận gió xoáy đẩy dạt vào quynh biển Thiên Cầm. Và ngay ở chân núi Thiên Cầm nhiều đồng đội chúng tôi được vớt từ biển lên, nằm lại vĩnh viễn ở chân núi. Thiên Cầm hôm nay đã thành một khu biển nghỉ mát và du lịch tuyệt vời. Nhưng mỗi lần đến Thiên Cầm tôi lại cứ nghĩ mãi về Hồ Quý Ly, vì sao thầy trò nhà ông lại trốn vào cái hang núi “Trời giam” ấy để rồi phải bắt giải về tận trời Bắc của Trung Hoa.

Hôm nay Hương Khê, Hà Tĩnh cũng quá nhiều thay đổi. Tôi trở lại ga Chu Lễ cũng khó nhận ra những lối đi xưa. Một huyện có địa lý khá phức tạp với diện tích 1.290 cây số vuông và 106 ngàn dân, nhưng kinh tế phát triển khá nhanh, nhất là năm năm trở lại đây làm tôi hết sức ngạc nhiên.

Cái tôi tìm ở Hương Khê không phải là con số và những thứ bình quân. Cái đọng mãi trong tôi là con người Hương Khê ân tình và đậm thắm. Ngân Sâu ơi! Quá nhiều kỷ niệm. Hương hồn đồng đội xưa cũ chắc còn lờn vờn suốt dòng sông - và em nữa, em hồi ấy cứ sáng

sáng lên rú đi làm lại đặt ở đầu giường tôi mấy cặp củ từ lược chín còn rất nóng. Đừng tìm nhau nữa, đừng gặp lại nhau nữa, cứ để trong anh mãi hình bóng cô gái Hà Linh tóc dài chấm gót, đôi mắt đen và sáng. Đôi môi lúc nào như cũng đang cười và giọng nói tựa tiếng chim rừng trên đỉnh núi giảng màn mỗi buổi sáng mai. Tôi đã tìm ra em rồi, hỏi ra rồi. Đêm nay em đang vui cùng bày cháu nội ngoại trong căn nhà ngói cách khách sạn Trường Sơn này chỉ một tiếng hú nhẹ thôi.

Lần trở lại huyện Hương Sơn vào đầu tháng chín này, tôi càng nhận ra đất nước đang thay da đổi thịt, không phải chỉ ở phố phường mà ngay trong từng bản xa vắng, những vùng rừng heo hút gió.

Huyện miền núi Hương Sơn phía tây Hà Tĩnh xưa kia nghèo khổ và tăm tối. Một huyện vùng sâu vùng xa, tuy thu nhập danh nghĩa năm 2003 còn thấp nhưng thực tế thu nhập lại rất cao vì con em trong huyện đi du học, lao động nước ngoài quá đông.

Không rõ con sông Ngàn Phố có phải là lá bùa hộ mệnh cho vùng đất hẻo lánh này không. Nó chảy vòng vèo theo chân núi suốt 60 cây số. Con đường số 8 đã được bình chọn là tuyến đường đẹp nhất Việt Nam năm 1999, nếu không có dòng Ngàn Phố luôn song hành bên cạnh thì không rõ nó có được ghi nhận là con đường đẹp nhất hay không?

Một huyện miền núi khó khăn là vậy, nhưng mấy năm nay phát triển với tốc độ rất nhanh nhất là cơ sở hạ tầng.

Trò chuyện với chúng tôi, đồng chí Trần Tuấn Khanh, Phó bí thư Huyện uỷ, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tâm sự:

- Quả thật là trời đất đã ban cho vùng đất nghèo khó của chúng tôi những hình sông thế núi và cửa khẩu Cầu Treo. Cửa khẩu này mấy năm nay hàng hoá qua lại với khối lượng lớn nên nguồn thu cao. Chính phủ đã quyết định đầu tư trở lại cho cơ sở 50% tổng thu ở cửa khẩu. Có năm huyện chúng tôi đã được đầu tư hai trăm tỷ đồng xây dựng hạ tầng.

Hai trăm tỷ đồng đầu tư một năm cho một huyện nhỏ không phải có nhiều trên đất nước này. Chính vì thế nên đường sá, trường trạm và điện trong toàn huyện gần như hoàn thiện. Riêng cái nhà khách của Huyện uỷ thì có thể xếp vào khách sạn có sao. Báo cáo của huyện thật là mừng vì các chỉ tiêu kinh tế, kỹ thuật, văn hoá, an ninh đạt được trong 9 tháng đầu năm 2004 này.

Bữa cơm tiếp đoàn nhà văn chúng tôi bằng thịt dê nướng, thứ đặc sản của vùng núi này, Phó chủ tịch UBND huyện Hương Sơn Nguyễn Minh Đăng say sưa kể về chuyện nuôi hươu. Toàn huyện hiện nay có gần bảy ngàn bảy trăm con hươu sao. Đây là nguồn lợi mà không phải vùng đất nào cũng có được một vật nuôi đem lại lợi nhuận cao nhất hiện nay.

Hương Sơn với thuận lợi có cửa khẩu Cầu Treo. Có 20 cây số đường Hồ Chí Minh đi qua. Có con đường mới và cây cầu vĩnh cửu thay cho con phà Linh Cảm nổi tiếng. Hương Sơn đã thơm hương rực hoa ở vùng sơn nước.

Nhưng dẫu đi bao nhiêu trên đất Hà Tĩnh thì lòng tôi vẫn dòn về những

kỷ niệm xưa cũ nơi Ngàn Sâu, Ngàn Phố, Ngàn Trước đổ về Tam Xoa để làm nên dòng sông La hiền hoà và êm ái. Dòng sông La sống cùng tôi suốt cuộc đời với bao nhiêu kỷ niệm vui buồn trong những năm tháng chiến tranh. Và đến ông Hoàng Mười, đền chợ Củi hôm nay, tôi hiểu hương khói không chỉ dành riêng cho ngài Hoàng Mười mà còn dành cho hương hồn của bao chiến sỹ vận tải ngã xuống trên bến sông này.

Kỷ niệm quá nhiều với các dòng sông, với nơi đất tổ của mình ở Hà Tĩnh, tôi cứ băng khuâng mỗi lúc qua lại vùng đất này. Nơi tôi đã sống trong tình yêu đầm thắm suốt một đời.

(Báo Văn nghệ)